

**TÒA ÁN NHÂN DÂN                      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN HÓC MÔN                      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 78/2024/HS-ST  
Ngày: 29-3-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thống*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Khanh
2. Ông Phạm Văn Chính

*- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.*

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, số I đường Q, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**Đào Nhật P**, sinh ngày 16/3/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: 2/1E ấp M, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà **Đào Thị C**; vợ: **Đỗ Thanh H**, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2019); con: 02, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 315/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 14 tháng 7 năm 2022; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo bản án số 210/HSST ngày 04/11/2013; ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 413/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 02 tháng 9 năm 2018; bị bắt tạm giữ ngày: 30/6/2023; tạm giam ngày 07/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông **Võ Văn P1**, sinh năm: 1995  
Địa chỉ: **2 ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** (vắng mặt).
2. Ông **Thái Văn Đ**, sinh năm: 1996  
Địa chỉ: **E ấp C, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** (vắng mặt).
3. Ông **Kiều T**, sinh năm: 1991  
Địa chỉ: **E ấp C, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** (vắng mặt).

### **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Đào Nhật P** là đối tượng nghiện ma túy đá, không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng từ ngày 15/6/2023. Nguồn ma túy đá để **P** mua của một người thanh niên tên **V** (không rõ lai lịch) ở khu vực **Cầu D thuộc Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** rồi đem về nhà tại địa chỉ **số B ấp M, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** cất giấu bán cho người nghiện trực tiếp đến nhà mua, tại đây **P** cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng cho người nghiện sử dụng tại nơi ở của **P** và thu tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng tùy theo khối lượng ma túy bỏ vào nỏ (dụng cụ sử dụng).

Tối ngày 26/5/2023, **P** mua 01 gói ma túy đá “80 số” của người thanh niên tên **Vũ** giá 7.200.000 đồng đem về cất giấu tại địa chỉ **số B ấp M, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** trong bao thuốc lá hiệu Jet rồi bán cho những người nghiện (không rõ lai lịch) đến mua và sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, **Thái Văn Đ** và **Võ Văn P1** đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá (Đúng và **P1** mỗi người góp 100.000 đồng) và có nhu cầu sử dụng trực tiếp. **P** lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã có sẵn một lượng tương ứng ma túy đá giá 200.000 đồng do **P** bỏ vào trước đó ra để cho **Đ** và **P1** sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30/6/2023, sau khi sử dụng xong, **Đ** chưa trả tiền cho **P** và đang nghỉ ngơi tại nhà của **P** thì lực lượng Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy **Công an huyện H** phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong bao thuốc lá hiệu Jet để trên bàn ở ngoài sau bếp, 01 bình thủy có nắp trên gắn đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 ống hút nhựa, 01 cân tiểu ly, một số gói nylon bên trong không chứa gì, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, và 200.000 đồng. Tại thời điểm kiểm tra có mặt **Nguyễn Thị Q, K, Đặng Văn T1** nên Công an đã mời cả ba về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện H**, **Đào Nhật P** khai nhận hành vi phạm tội của mình. **Võ Văn P1** khai nhận lần đầu tiên đến nhà mua ma túy của **P** vào ngày 30/6/2023. **Thái Văn Đ** đã đến nhà của **P** mua ma túy 03 lần (lần thứ 1 không rõ thời gian, lần thứ 2 vào ngày 29/6/2023, lần thứ 3 vào ngày 30/6/2023), mỗi lần 200.000 đồng. **Kiều T** đã đến nhà của **P** mua ma túy 04 lần (03 lần không nhớ rõ thời gian, 01 lần vào ngày 20/6/2023), mỗi lần 100.000 đồng. Các lần **P1, T** và **Đ** mua ma túy đều sử dụng tại nhà của **P**.

**Đặng Văn T1** là đối tượng nghiện ma túy đá, là bạn bè ngoài xã hội với **Đào Nhật P.** **T1** không có ma túy và không biết **P** bán ma túy. **Nguyễn Thị Q** là bạn gái của **Đào Nhật P**, không biết việc **P** cất giấu, mua bán và tổ chức sử dụng ma túy đá.

Theo Kết luận giám định số 7247/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của **Phòng K Công an Thành phố H** kết luận:

- Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,7486 gr, loại Methamphetamine.

Theo bản cáo trạng số 79/CT-VKS-HM ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố bị cáo **Đào Nhật P** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 và khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và bị cáo.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 đối với bị cáo **Đào Nhật P** từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo **Đào Nhật P** từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù; tổng hợp hình phạt đối với bị cáo 02 tội danh; tịch thu sung ngân sách nhà nước cân tiểu ly, điện thoại di động, 200.000 (hai trăm ngàn) đồng; tịch thu tiêu hủy ma túy, gói nylon, bình thủy tinh, phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo **Đào Nhật P**: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo **Đào Nhật P** tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người, thu giữ vật chứng, kết quả giám định ... cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Bị cáo khai nhận: Tội ngày 26/5/2023, bị cáo mua 01 gói ma túy đá “80 số” của người thanh niên tên Vũ giá 7.200.000 đồng đem về cất giấu tại địa chỉ **số B ấp M, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh** trong bao thuốc lá hiệu Jet rồi bán cho những người nghiện (không rõ lai lịch) đến mua và sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, **Thái Văn Đ** và **Võ Văn P1** đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá (Đúng và **P1** mỗi người góp 100.000 đồng) và có nhu cầu sử dụng trực tiếp. Bị cáo lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy

đã đã có sẵn một lượng tương ứng ma túy đá giá 200.000 đồng do bị cáo bỏ vào trước đó ra để cho Đ và P1 sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30/6/2023, sau khi sử dụng xong, Đ chưa trả tiền cho bị cáo và đang nghỉ ngơi tại nhà của bị cáo thì lực lượng Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong bao thuốc lá hiệu Jet để trên bàn ở ngoài sau bếp, 01 bình thủy có nắp trên gắn đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 ống hút nhựa, 01 cân tiểu ly, một số gói nylon bên trong không chứa gì, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, và 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo đã bán ma túy cho Thái Văn Đ 03 lần, bán cho Kiều Tiên 04 lần.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Nhật P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Đào Nhật P tính đến ngày phạm tội có nhân thân xấu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, có 01 tiền án đã xóa án tích về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; 01 tiền sự về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử nghĩ có chiều cố giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là thỏa đáng.

[5] Bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị Nhà nước cấm mua bán dưới bất kỳ hình thức nào. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, đối với hành vi này cần phải được nghiêm trị trước pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số 1449/23.
- 01 bình thủy có nắp trên gắn đoạn ống thủy tinh có đầu tròn
- 01 ống hút nhựa.
- 01 cân tiểu ly.
- Một số gói nylon bên trong không chứa gì.
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi thu giữ của bị cáo P.
- 200.000 đồng tiền Việt Nam.

[7] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Đối với đối tượng người đàn ông tên gọi **V** (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục truy xét nếu bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Đào Nhật P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các Điều 455, Điều 456, Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đào Nhật P** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm a, b Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đào Nhật P** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với 02 (hai) tội danh trên bị cáo **Đào Nhật P** phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm. Thời hạn tù được tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo **Đào Nhật P**.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số 1449/23 bên trong có ma túy.
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình thủy có nắp trên gắn đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 (một) ống hút nhựa, một số gói nylon bên trong không chứa gì.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) cân tiểu ly.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi thu giữ của bị cáo **P** dùng vào việc liên lạc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, là tiền của bị cáo **P** dùng vào việc liên lạc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2024, bút lục số 129).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Hóc Môn;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an PC53;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Thống**